

TUẦN 35:

Thứ Hai ngày 19 tháng 5 năm 2025

Hoạt động trải nghiệm:
SINH HOẠT DƯỚI CỜ:
CHUẨN BỊ CÁC HOẠT ĐỘNG TỔNG KẾT NĂM HỌC.
ĐÓN MÙA HÈ TRẢI NGHIỆM.

Tiếng Việt:
ÔN TẬP TIẾT 1+2

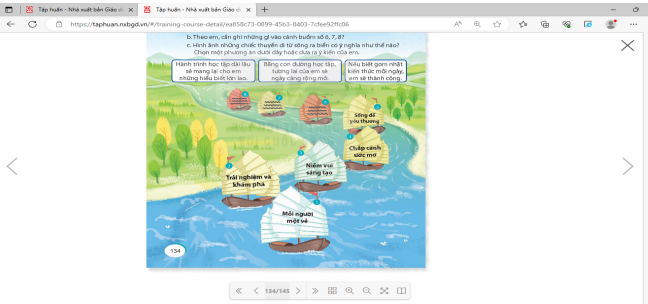
I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT.

- Ôn tập các chủ điểm đã học, ôn về chủ ngữ và vị ngữ trong câu.
- Góp phần hình thành và phát triển:
 - + Năng lực : năng lực ngôn ngữ, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề sáng tạo...
 - + Phẩm chất: chăm chỉ, trách nhiệm...

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Phiếu HT. Tranh minh họa nội dung bài học trong SGK. Các thiết bị phục vụ cho tiết dạy.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động:	
- Cho HS thi kể tên các bài tập đọc đã học từ tuần 28 đến tuần 34. - GV dẫn dắt, giới thiệu bài.	- HS thi đua nhau kể.
2. Hình thành kiến thức mới.	
2.1. Hoạt động 1: Đọc đúng. - Gọi HS đọc yêu cầu bài 1  - GGV yêu cầu HS quan sát tranh và TLCH - HS làm việc theo nhóm 4 a. Dòng chữ trên mỗi cánh buồm cho biết điều gì?	- 1HS đọc yêu cầu bài - HS quan sát tranh - HS thảo luận nhóm cùng nhau. + Dòng chữ trên mỗi cánh buồm ghi lại từng chủ điểm trong SGK TV..... + Dòng chữ cần ghi trên cánh buồm số 6 là Uống nước nhớ nguồn, cánh buồm số

b. Theo em, cần ghi những gì vào cánh buồm số 6, 7, 8?

c. Hình ảnh những chiếc thuyền đi từ sông ra biển có ý nghĩa như thế nào? Chọn một phương án dưới đây hoặc đưa ra ý kiến của em.



- Gọi HS chia sẻ kết quả trước lớp.
- HS nhận xét, bổ sung.
- GV NX, tuyên dương HS.

7 là Quê hương trong tôi, cánh buồm số 8 là Vì một thế giới bình yên.
+ HS nêu ý kiến của mình.

- HS nhóm chia sẻ kết quả trước lớp.
- HS nhận xét, bổ sung.
- Lắng nghe, rút kinh nghiệm.

2.2 Hoạt động 2: Tìm nội dung tương ứng với tên bài đọc

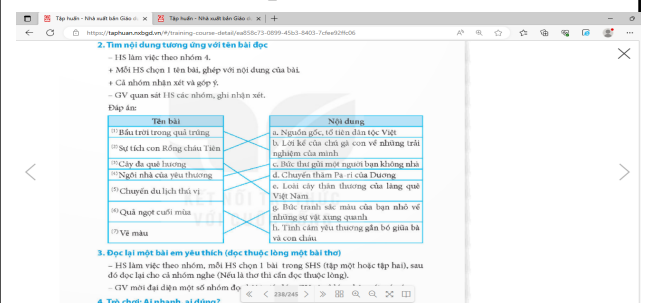
- Gọi HS đọc yêu cầu bài tập
? Bài yêu cầu gì?



- GV cho HS làm việc nhóm 4
- GV yêu cầu nhóm chia sẻ kết quả thảo luận

- 1-2 HS đọc bài
- HS trả lời

- HS thảo luận bài theo nhóm
- HS chia sẻ kết quả của nhóm



- GV yêu cầu HS nhận xét, bổ sung bài bạn.
- GV nhận xét, chốt kiến thức.

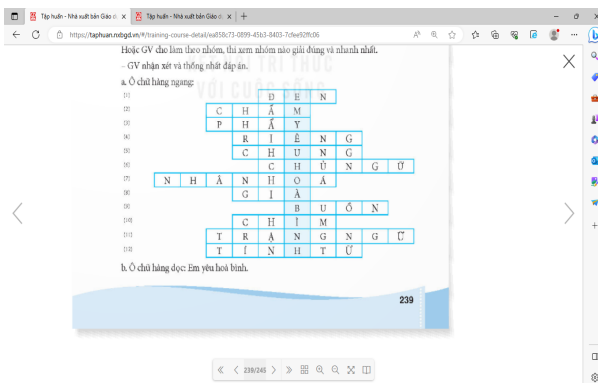
- HS nhận xét và bổ sung bài bạn.
- HS lắng nghe và rút kinh nghiệm

2.3 Hoạt động 3: Đọc lại một bài em yêu thích (hoặc đọc thuộc lòng một bài thơ)

- GV cho HS đọc yêu cầu bài.

- HS đọc yêu cầu bài.

? Bài yêu cầu gì? - GV cho HS thảo luận nhóm đôi - GV gọi cá nhân đọc bài của mình - GV yêu cầu HS nhận xét bạn đọc - GV nhận xét, bổ sung	- HS trả lời - HS thảo luận và tìm bài đọc của mình. - HS đọc bài mà mình đã lựa chọn - HS nhận xét cách đọc của bạn. - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm.
3. Luyện tập, thực hành	
3.1. Trò chơi: Ai nhanh, ai đúng?. - GV giới thiệu luật chơi: Lớp có 6 nhóm tham gia, mỗi nhóm có 4 người. Có 3 vòng chơi. Sẽ có đấu qua các vòng để tìm ra 1 đội trao giải nhất. - GV có thể làm sẵn 6 thẻ giấy, ghi các từ ngữ. - GV cho HS chơi trò chơi  - GV biểu dương và nêu tên đội nhất. - GV chốt lại bài học.	- HS lắng nghe - HS chơi trò chơi Vòng 1: Cây bàng trước ngõ đang nảy những chồi non; Những đám mây trắng nhõn nhơ bay trên bầu trời; Đàn bướm vàng lượn bên những bông hoa. Vòng 2: 1. Tô Hoài là nhà văn chuyên viết cho thiếu nhi. 2. Những câu chuyện ông viết thường là về thế giới loài vật ngộ nghĩnh. 3. Truyện mà tớ thích đọc nhất là truyện.... Vòng 3: 1. Cây phượng thường nở hoa vào mùa hè. 2. Những cánh phượng có màu đỏ rực rỡ, rập rờn như cánh bướm. 3. Học trò chúng em thường nhặt những cánh hoa, ép vào trang sổ. - HS tuyên dương đội nhất. - HS lắng nghe
3.2. Giải ô chữ: Tiếng Việt lí thú. - Gọi HS đọc yêu cầu - Bài yêu cầu gì?	- HS đọc bài - HS trả lời

- GV hướng dẫn HS giải ô chữ - GV yêu cầu HS làm theo nhóm đôi - GV gọi HS chia sẻ kết quả. - GV nêu câu hỏi HS trả lời	- HS lắng nghe - HS chia sẻ kết quả của mình  - HS nhận xét, bổ sung - HS lắng nghe
4. Vận dụng trải nghiệm.	
- GV đưa một số câu thiếu phần chủ ngữ và vị ngữ, yêu cầu HS hoàn thiện câu. a. Hải Thượng Lãn Ông là b. có bộ lông rất đẹp. c. Chú chó mực là d. là người em thương nhất - Nhận xét, tuyên dương. - GV nhận xét tiết dạy. - Dặn dò bài về nhà.	- HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn. - HS nêu câu hoàn thiện.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT HỌC:

.....

.....

BUỔI CHIỀU:

Toán:

BÀI 71: ÔN TẬP HÌNH HỌC VÀ ĐO LƯỜNG (T2)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Nhận biết được hình bình hành, đặc điểm của hình bình hành; chuyển đổi các đơn vị đo thời gian, diện tích đã học.
- Giải được các bài toán thực tế liên quan đến các phép tính với số đo thời gian, diện tích.
- Góp phần hình thành và phát triển:

Giáo viên: Đàm Thị Ngân

Trường TH&THCS Hoàng Hoa Thám

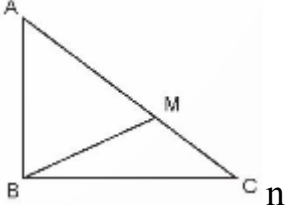
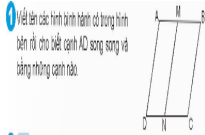
+ Năng lực : Phát triển năng lực giải quyết vấn đề; năng lực giao tiếp...

+ Phẩm chất: chăm chỉ, trách nhiệm....

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Tranh minh họa nội dung bài học trong SGK. Các thiết bị phục vụ cho tiết dạy.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động:	
- GV tổ chức trò chơi Ai nhanh ai đúng để khởi động bài học. + Câu 1: 3 tấn 4 tạ = tạ + Câu 2: 500 kg = yến + Câu 3: Hình bên có góc nhọn  - GV Nhận xét, tuyên dương. - GV dẫn dắt vào bài mới	- HS tham gia trò chơi + Trả lời: - 34 tạ - 50 yến - 5 góc nhọn - HS lắng nghe.
2. Luyện tập, thực hành	
Bài 1. (Làm nhóm 2) - GV gọi HS nêu yêu cầu bài. +Viết tên các hình bình hành có trong hình bên rồi cho biết cạnh AD song song và bằng những cạnh nào?  - GV cho Hs suy nghĩ làm bài, trao đổi N2 kết quả. - GV gọi 2 HS lên trình bày kết quả - GV nhận xét, tuyên dương. Bài 2: Số? (Làm việc cá nhân) - GV cho HS làm bài vào vở	- HS đọc yêu cầu - HS suy nghĩ làm bài, trao đổi với bạn cùng bàn kết quả. - Trả lời: +Có 3 hình bình hành là: AMND, ABCD, MBCN. + Cạnh AD song song và bằng các cạnh MN, BC. - HS lắng nghe rút kinh nghiệm. - HS suy nghĩ làm vào vở. - Đáp án: 240 phút, 720 giây, 300 năm 205 phút, 604 phút, 920 giây 20 phút, 12 giây, 25 năm

a) 4 giờ = phút
 12 phút = giây
 3 thế kỉ = năm

b) 3 giờ 25 phút = phút
 10 giờ 4 phút = phút
 15 phút 20 giây = giây

c) $\frac{1}{3}$ giờ = phút
 $\frac{1}{5}$ phút = giây
 $\frac{1}{4}$ thế kỉ = năm

- GV soi chữa bài.
 - GV Nhận xét, tuyên dương.
- Bài 3: (Làm việc cá nhân)
- GV gọi 1HS đọc bài toán.
 - Bài toán cho biết gì? Hỏi gì?

- GV lưu ý HS xác định số chỉ năm nay để tính toán, làm bài vào vở.
- GV gọi 1 HS lên soi bài, chia sẻ bài làm của mình

Bài giải

Năm nay số tuổi của mẹ Nam là:

$$30 + 10 = 40 \text{ (tuổi)}$$

Năm sinh của mẹ Nam là:

$$2\ 024 - 40 = 1984 \text{ (tuổi)}$$

Năm 1984 thuộc thế kỉ XX.

Đáp số: Năm 1984, thế kỉ XX

- GV nhận xét chung, tuyên dương.

Bài 4. Số? (Làm việc cá nhân)

- GV gọi HS nêu yêu cầu của bài,

a) $4\text{ m}^2 = \text{? dm}^2$
 $25\text{ cm}^2 = \text{? mm}^2$
 $12\text{ dm}^2 = \text{? cm}^2$

b) $200\text{ cm}^2 = \text{? dm}^2$
 $80\ 000\text{ cm}^2 = \text{? dm}^2$
 $3\ 400\text{ mm}^2 = \text{? cm}^2$

c) $5\text{ m}^2\ 52\text{ dm}^2 = \text{? dm}^2$
 $7\text{ cm}^2\ 6\text{ mm}^2 = \text{? mm}^2$
 $6\text{ dm}^2\ 15\text{ cm}^2 = \text{? cm}^2$

- GV cho HS suy nghĩ làm vào nháp.
 - GV cho HS chơi trò chơi “ Chèo thuyền” để chữa bài.
 - GV nhận xét tuyên dương.
 - GV cho HS nhắc lại các đơn vị đo diện tích đã học, mối quan hệ giữa các đơn vị đo.
- Bài 5. (Làm việc cá nhân)

- HS lắng nghe rút kinh nghiệm.

- HS đọc bài toán
- Trả lời:
- + Bài toán cho biết năm nay Nam 10 tuổi, Nam kém mẹ 30 tuổi.
- + Hỏi: Mẹ Nam sinh năm nào, thuộc thế kỉ nào?
- HS suy nghĩ làm vào vở.

- HS soi bài làm của mình, gọi các bạn nhận xét bài, đặt câu hỏi chất vấn:
- + Tính số tuổi mẹ năm nay bạn làm như thế nào?
- + Tại sao tìm năm sinh của mẹ bạn lấy $2024 - 40$?
- Lắng nghe, rút kinh nghiệm.

- 1HS đọc yêu cầu

- HS suy nghĩ làm vào nháp
- HS chữa bài bằng trò chơi

- HS lắng nghe, rút kinh nghiệm.

- HS nêu

- GV gọi 1HS đọc bài toán. + Người ta dùng loại gạch men hình vuông có cạnh 50cm để lát nền một phòng học hình chữ nhật có chiều dài 8m, chiều rộng 6m. Hỏi cần bao nhiêu viên gạch men loại đó để vừa đủ lát kín nền phòng học? (Diện tích phần mạch vữa không đáng kể). - Bài toán cho biết gì? Hỏi gì? - Để tìm số viên gạch lát kín phòng học em cần biết gì? - GV cho HS suy nghĩ làm bài vào nháp. - GV gọi Hs đọc bài làm, đối chiếu, nhận xét bài của bạn. Bài giải Đổi: 8 m = 800 cm; 6 m = 600 cm Số viên gạch men để lát kín theo chiều dài phòng học là: $800 : 50 = 16$ (viên) Số viên gạch men để lát kín theo chiều rộng phòng học là: $600 : 50 = 12$ (viên) Số viên gạch men để lát kín phòng học là: $16 \times 12 = 192$ (viên) Đáp số: 192 viên gạch - GV nhận xét chốt kết quả đúng	+ Số viên gạch lát dọc theo chiều dài và chiều rộng. -HS suy nghĩ làm nháp, 1HS làm bảng phụ. - HS đọc bài, nx bài của bạn.
3. Vận dụng trải nghiệm.	
- GV tổ chức cho Hs chơi trò chơi “Ông non học việc” trên màn hình để ôn lại kiến thức đã học. - Nhận xét, tuyên dương.	- HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT HỌC:

.....

.....

Giáo dục thể chất:

ÔN TẬP

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Biết và thực hiện được động tác ném rổ bằng một tay trên vai
- Biết quan sát tranh, tự khám phá bài và quan sát động tác làm mẫu của giáo viên để tập luyện.

*** Góp phần hình thành và phát triển:**

Giáo viên: Đàm Thị Ngân

Trường TH&THCS Hoàng Hoa Thám

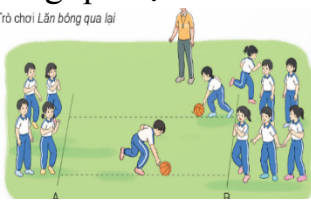
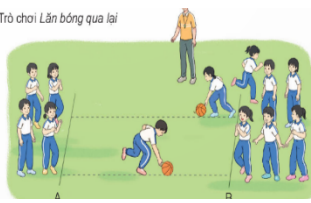
- Năng lực: Tự chủ và tự học; Giao tiếp và hợp tác; NL chăm sóc SK; NL vận động cơ bản.

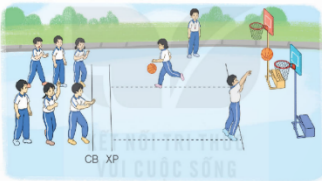
- Phẩm chất: Đoàn kết, nghiêm túc, tích cực trong tập luyện và hoạt động tập thể.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

+ Giáo viên chuẩn bị: Tranh ảnh, còi phục vụ trò chơi.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Nội dung	Lượng VĐ		Phương pháp, tổ chức và yêu cầu	
	T. gian	S. lần	Hoạt động GV	Hoạt động HS
I. Hoạt động khởi động: Nhận lớp Khởi động - Xoay các khớp cổ tay, cổ chân, vai, hông, gối,... - Trò chơi “ Lăn bóng qua lại” 	5 – 7’	2x8N	Gv nhận lớp, thăm hỏi sức khỏe học sinh phổ biến nội dung, yêu cầu giờ học - GV HD học sinh khởi động. - GV hướng dẫn chơi	- Đội hình nhận lớp - HS khởi động theo GV. - HS Chơi trò chơi. 
II. Hoạt động luyện tập - Kiến thức. - Ôn bài tập: Động tác ném ném rổ bằng một tay trên vai 	16-18’	2 lần	-GV nhắc lại cách thực hiện và phân tích kĩ thuật động tác - Hô khẩu lệnh và thực hiện động tác mẫu - Cho 4 em học sinh lên thực hiện động tác ném ném rổ bằng một tay trên vai - GV cùng HS nhận xét, đánh giá tuyên dương - GV hô - HS tập theo GV. - Gv quan sát, sửa sai cho HS.	- Đội hình HS quan sát - HS quan sát GV làm mẫu - HS tiếp tục quan sát
-Luyện tập Tập đồng loạt Tập theo tổ nhóm		2 lần		

Tập theo cặp đôi Thi đua giữa các tổ - Trò chơi “Dẫn bóng ném rổ trực tiếp”.  - Bài tập PT thể lực: - Luyện tập mở rộng: III.Hoạt động tiếp nối: - Thả lỏng cơ toàn thân. - Nhận xét, đánh giá chung của buổi học. Hướng dẫn HS Tự ôn ở nhà - Xuống lớp	3-5’ 4- 5’	1 lần 1 lần	- Y,c Tổ trưởng cho các bạn luyện tập theo khu vực. - Tiếp tục quan sát, nhắc nhở và sửa sai cho HS - GV tổ chức cho HS thi đua giữa các tổ. - GV và HS nhận xét đánh giá tuyên dương. - GV nêu tên trò chơi, hướng dẫn lại cách chơi, tổ chức chơi trò chơi cho HS. - Nhận xét tuyên dương và xử phạt người phạm luật - Cho HS chạy XP cao 20m - Yêu cầu HS quan sát tranh trong sách trả lời câu hỏi? - GV hướng dẫn - Nhận xét kết quả, ý thức, thái độ học của hs. - VN ôn lại bài và chuẩn bị bài sau.	- Đội hình tập luyện đồng loạt. ĐH tập luyện theo tổ GV - Từng tổ lên thi đua trình diễn - Chơi theo đội hình hướng dẫn HS chạy kết hợp đi lại hít thở - HS trả lời - HS thực hiện thả lỏng - ĐH kết thúc
--	--------------------------	---------------------------	--	---

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT HỌC:

.....

.....

Khoa học:

ÔN TẬP CUỐI HỌC KÌ 2

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

Giáo viên: Đàm Thị Ngân

Trường TH&THCS Hoàng Hoa Thám

- Ôn tập kiến thức về chủ đề nấm, con người và sức khỏe, sinh vật và môi trường.
- Rèn luyện kĩ năng hoạt động trải nghiệm, qua đó góp phần phát triển năng lực khoa học.
- Góp phần hình thành và phát triển:
 - * Năng lực chung: năng lực tư duy, giải quyết vấn đề, giao tiếp hợp tác.
 - * Phẩm chất: chăm chỉ, trách nhiệm.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC

- GV: Phiếu HT. Tranh minh họa nội dung bài học trong SGK. Các thiết bị phục vụ cho tiết dạy.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU.

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động:	
- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi: <i>Hộp quà bí mật</i> để khởi động bài học. Nội dung: + Nêu tên các chủ đề mà em đã được học trong học kỳ 2 + Trong các chủ đề đã học, em thích nhất nội dung của chủ đề nào? Hãy chia sẻ nội dung em thích? - GV nhận xét, tuyên dương và dẫn dắt vào bài mới	- HS tham gia trò chơi - HS nêu tên 3 chủ đề. - HS chia sẻ ý kiến của mình - HS lắng nghe.
2. Luyện tập, thực hành	
Hoạt động 1: Ôn lại các kiến thức của 3 chủ đề (Thảo luận nhóm 4) - YC HS xem lại kiến thức trong 3 chủ đề đã học: chủ đề nấm, con người và sức khỏe, sinh vật và môi trường. - GV chia HS thành 6 nhóm 4, mời đại diện các nhóm lên nhận nhiệm vụ và thảo luận nhóm trả lời câu hỏi. * Nhóm 1, 4: Thảo luận nội dung về chủ đề Nấm + Câu 1: Nêu đặc điểm, một số bộ phận của nấm?	- HS xem lại kiến thức - HS chia thành các nhóm 4, đại diện các nhóm lên nhận nhiệm vụ và thực hiện yêu cầu. + Nấm có hình dạng kích thước và màu sắc khác nhau, nơi sống đa dạng (gỗ mục, rơm rạ, góc tường nhà, trên bánh mì để lâu ngày,...). Một số bộ phận của nấm: mũ nấm, thân nấm, chân nấm. + Ích lợi của nấm dùng để ăn, dùng để chế biến thực phẩm. Tác hại của nấm

+ Câu 2: Nấm có vai trò và tác hại gì đối với đời sống con người? + Câu 3: Nấm mốc gây những tác hại gì đến thực phẩm và sức khỏe của con người? + Câu 4: Nêu cách bảo quản phù hợp để tránh nấm mốc cho thực phẩm trong cuộc sống hàng ngày. * Nhóm 2, 5: Thảo luận nội dung về chủ đề Con người và sức khỏe. + Câu 1: Nêu các nhóm chất dinh dưỡng có trong thức ăn. + Câu 2: Nêu vai trò của các nhóm chất dinh dưỡng. + Câu 3: Vì sao cần phải ăn nhiều rau, củ?	gây hỏng thực phẩm và nấm độc gây nguy hiểm cho tính mạng con người. + Nấm mốc có thể làm thay đổi màu sắc, hình dạng, mùi vị của thực phẩm, tạo ra độc tố có hại cho sức khỏe của con người. Sử dụng các loại thực phẩm bị nhiễm nấm mốc gây tác hại cho gan, thận, gây rối loạn tiêu hóa, có thể gây ung thư, thậm chí có thể dẫn đến tử vong. + Cách bảo quản phù hợp để tránh nấm mốc cho thực phẩm trong cuộc sống hàng ngày: Thực phẩm có thể bị hỏng do tác động của các nấm mốc. Để bảo quản thực phẩm chúng ta cần sử dụng một số biện pháp như sấy khô, làm lạnh, ... + Các nhóm chất dinh dưỡng có trong thức ăn: chất bột đường, chất đạm, chất béo, vitamin và chất khoáng. + Chất bột đường: Cung cấp năng lượng cho các hoạt động sống + Chất đạm: Giúp cơ thể phát triển và lớn lên. + Vitamin và chất khoáng: Tăng cường sức đề kháng giúp cơ thể chống lại bệnh tật và giúp tiêu hóa tốt + Chất béo: Chất béo dự trữ năng lượng, giúp cơ thể hấp thu các Vitamin A, D, E, K. - Rau củ chứa nhiều vitamin, chất khoáng và chất xơ. Các chất xơ Tuy không có giá trị về dinh dưỡng nhưng giúp cho cơ quan tiêu hóa hoạt động tốt, phòng tránh táo bón.
---	---

+ Câu 4: Nêu các biện pháp để phòng tránh các bệnh liên quan đến dinh dưỡng.

+ Câu 5: Vì sao cần sử dụng thực phẩm an toàn?

+ Câu 6: Nêu nguyên tắc an toàn khi bơi hoặc tập bơi

*Nhóm 3, 6: Thảo luận nội dung về chủ đề Sinh vật và môi trường.

+ Câu 1: Hãy viết các chuỗi thức ăn giữa các sinh vật trong khu vườn hoặc hồ nước.

+ Câu 2: Nêu vai trò quan trọng của thực vật đối với việc cung cấp thức ăn cho con người và động vật.

+ Câu 3: Vì sao thực vật thường là sinh vật đứng đầu chuỗi thức ăn?

+ Câu 4: Hãy kể về những việc em hoặc người thân, người dân đã làm để giữ cân bằng chuỗi thức ăn?

- YC HS báo cáo kết quả thảo luận

- Mời các nhóm khác nhận xét.

- GV nhận xét chung, tuyên dương HS.

Hoạt động 2: Vẽ tranh (làm việc cá nhân)

+ Ăn đủ 3 bữa 1 ngày, đa dạng thức ăn thuộc 4 nhóm chất dinh dưỡng. Vận động cơ thể ít nhất 60 phút mỗi ngày,

...

+ Sử dụng thực phẩm an toàn để đảm bảo sức khỏe bảo vệ tính mạng và phòng tránh bệnh tật cho bản thân.

- Nguyên tắc khi bơi:



+ HS nêu các chuỗi thức ăn

+ Thực vật là thức ăn của con người và động vật.

+ Thực vật thường là sinh vật đứng đầu chuỗi vì thực vật là nhóm sinh vật có khả năng tự tổng hợp chất dinh dưỡng để nuôi sống chính nó và các sinh vật khác.

+ Dọn dẹp vệ sinh nơi ở, trồng cây xanh, tham gia các hoạt động bảo vệ động vật hoang dã, ...

- Đại diện các nhóm báo cáo kết quả thảo luận

- HS các nhóm khác nhận xét.

- HS lắng nghe

- HS thực hiện vẽ tranh

- GV tổ chức cho HS vẽ tranh về các chủ đề đã học. Nội dung: Em thích nội dung của chủ đề nào? Hãy vẽ tranh về nội dung của chủ đề đó.
- GV cho HS chia sẻ bài vẽ của mình trước lớp VD:



- 5-6 HS chia sẻ bài vẽ của mình và thuyết trình tranh.

- HS lắng nghe

- GV nhận xét chung, tuyên dương HS

3. Vận dụng, trải nghiệm.

- GV HD HS nội dung ôn tập theo các chủ đề để chuẩn bị kiểm tra cuối năm.
- YC HS thực hiện tốt các nội dung đã học trong các chủ đề.
- Nhận xét, tuyên dương HS
- Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà.

- Học sinh lắng nghe yêu cầu.

- HS lắng nghe

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT HỌC:

Thứ Ba ngày 20 tháng 5 năm 2025

Tiếng Việt:

ÔN TẬP TIẾT 3

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Luyện chính tả nghe viết, ôn các dấu câu.
- Góp phần hình thành và phát triển:
 - + Năng lực : năng lực ngôn ngữ, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề sáng tạo...
 - + Phẩm chất: chăm chỉ, trách nhiệm...

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Phiếu HT. Tranh minh họa nội dung bài học trong SGK. Các thiết bị phục vụ cho tiết dạy.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

? Dấu hai chấm có tác dụng gì? ? Dấu ngoặc kép có tác dụng gì? ? Dấu ngoặc đơn có tác dụng gì? - GV yêu cầu các nhóm chia sẻ bài - GV mời các nhóm nhận xét. - GV nhận xét, tuyên dương	- Dấu hai chấm báo hiệu phần giải thích, liệt kê. - Dấu ngoặc kép đánh dấu tên một tác phẩm, tài liệu. - Dấu ngoặc đơn đánh dấu phần chú thích. - Các nhóm trình bày kết quả thảo luận. - Các nhóm khác nhận xét, bổ sung. - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm.
4. Vận dụng trải nghiệm.	
- GV tổ chức vận dụng bằng trò chơi “Ai nhanh – Ai đúng”. + GV yêu cầu HS đặt câu có sử dụng trạng ngữ. + Chia lớp thành 2 nhóm, của một số đại diện tham gia (nhất là những em còn yếu) + Yêu cầu các nhóm cùng nhau đặt câu có sử dụng các dấu câu: dấu hai chấm, dấu ngoặc đơn, dấu ngoặc kép,... Đội nào tìm được nhiều hơn sẽ thắng cuộc. - Nhận xét, tuyên dương. (có thể trao quà,..) - GV nhận xét tiết dạy. - Dặn dò bài về nhà.	- HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn. - Các nhóm tham gia trò chơi vận dụng. - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT HỌC:

.....

.....

Toán:

BÀI 72: ÔN TẬP MỘT SỐ YẾU TỐ THỐNG KÊ VÀ XÁC SUẤT

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- củng cố kiến thức cơ bản về dãy số liệu thống kê, biểu đồ cột, số lần lặp lại của một khả năng xảy ra nhiều lần của một sự kiện
- Góp phần hình thành và phát triển:
 - + Năng lực : Phát triển năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo, giao tiếp hợp tác...
 - + Phẩm chất: Phát triển phẩm chất trách nhiệm với bản thân và cộng đồng...

- GV đặt câu hỏi trước lớp để KT kết quả làm bài của HS. - GV nhận xét chốt kết quả đúng: a. Có 4 lớp ngoại khóa là các lớp: Bơi, Võ, Cờ, Múa b. Lớp Bơi có số học sinh nhiều nhất (60), lớp Cờ có số học sinh ít nhất (30), các lớp Võ và Múa có số học sinh bằng nhau (45). c. Trung bình mỗi lớp ngoại khóa có số học sinh là: $(60 + 45 + 30 + 45) : 4 = 45$ (học sinh) - GV Nhận xét, tuyên dương. Bài 3: (Làm việc nhóm đôi) - GV gọi 1HS đọc bài toán. - GV yêu cầu HS quan sát bảng số liệu để trả lời câu hỏi. - Yêu cầu HS trao đổi nhóm 2 kết quả - GV yêu cầu các nhóm báo cáo kết quả. - GV nhận xét, tuyên dương.	- HS đổi vở kiểm tra. - HS trả lời - HS lắng nghe - 1 HS đọc bài - HS quan sát trả lời câu hỏi - HS thực hiện nhóm 2 theo hình thức hỏi-đáp. - 1-2 nhóm trình bày: a. Bóng đỏ xuất hiện 10 lần, bóng xanh 12 lần, bóng vàng 8 lần. b. Bóng màu xanh xuất hiện nhiều nhất, bóng màu vàng xuất hiện ít nhất.
3. Vận dụng trải nghiệm.	
- GV tổ chức cho Hs chơi trò chơi “Vòng quay may mắn” trên màn hình để ôn lại kiến thức đã học. + Cách chơi: GV chia lớp làm 3 nhóm, đại diện nhóm lên quay vòng quay (3 màu xanh, đỏ, vàng) trên màn hình. Bên dưới dự đoán các trường hợp xảy ra. Nhóm nào dự đoán tốt là nhóm thắng cuộc. - Nhận xét, tuyên dương.	- HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT HỌC:

.....

.....

Hoạt động trải nghiệm:

HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC THEO CHỦ ĐỀ:

HỒ SƠ TRẢI NGHIỆM

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Nhắc lại những chủ đề của HĐTN trong suốt cả năm học, chia sẻ cảm xúc.
- Biết thống kê, đánh giá kết quả HĐTN từ góc độ tự đánh giá, người thân đánh giá và đánh giá đồng đẳng.
- Rèn luyện và phát triển kĩ năng nghe, nói, quan sát, chia sẻ góp phần phát triển năng lực ngôn ngữ, khả năng quan sát.
- Tự rèn luyện kĩ năng vận dụng linh hoạt từ các bài đã học góp phần góp phần phát triển năng lực chân - thiện - mỹ.
- Góp phần hình thành và phát triển:
+Năng lực : Năng lực tự chủ, tự học, Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo, Năng lực giao tiếp và hợp tác...
+Phẩm chất: Phẩm chất nhân ái, Phẩm chất chăm chỉ, Phẩm chất trách nhiệm

II. CHUẨN BỊ :

- GV: Phiếu HT. Tranh minh họa nội dung bài học trong SGK. Các thiết bị phục vụ cho tiết dạy.
- HS: Giấy A4,bút chì,bút màu

III. TIẾN TRÌNH HOẠT ĐỘNG:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Nhận diện-khám phá	
- GV tổ chức cho HS múa hát bài “Em yêu hòa bình” - GV Cùng trao đổi với HS về nội dung bài hát và các hoạt động múa, hát mà các bạn thể hiện trước lớp. - GV nhận xét, tuyên dương và dẫn dắt vào bài mới.	- Một số HS lên trước lớp thực hiện. Cả lớp cùng múa hát theo nhịp điệu bài hát. - HS chia sẻ nhận xét về các bạn thể hiện múa hát trước lớp. - HS lắng nghe.
2. Tìm hiểu-mở rộng.	
- GV mời HS vẽ một cái cây to vào giấy A4. - YC HS hoàn thiện cây về những hoạt động chung của trường lớp - YC HS dán hoa lá hoặc vẽ lá cho mình theo gợi ý - GV Nhận xét trò chơi, tuyên dương. GV nói thêm: mỗi học sinh điều quan trọng nhất là ai có những thu hoạch cho riêng mình.	- HS vẽ cá nhân - HS thực hiện Lượng thông tin phong phú Hình thức trình bày thu hoạch sinh động, thú vị Thời độ tham gia và mức độ hợp tác của các thành viên Các tiêu chí khác do nhóm đề ra... - HS lắng nghe.

- GV mời HS đưa cây trái nghiệm của mình để lưu giữ những hình ảnh đánh dấu sự trưởng thành sau 1 năm học	- HS cùng trưng bày bài của mình.
3. Thực hành-vận dụng	
- GV mời học sinh ngồi theo nhóm, thảo luận lựa chọn một nhóm khiến nhóm mình cảm phục. + Mời đại diện nhóm chia sẻ. + Mời đại diện các nhóm thể hiện sự đoàn kết và chụp ảnh lưu niệm. + Lưu ý các nhóm nhận xét mang tính xây dựng để góp phần làm nên tập thể lớp vững mạnh và ý nghĩa. - GV nhận xét về sự tham gia các hoạt động trải nghiệm của hs trong năm học. - GV kết luận: HĐTN không chỉ mang lại cho chúng ta những kinh nghiệm mới sau quá trình hoạt động mà còn tạo sự kết nối giữa các thành viên trong lớp với nhau và với thầy cô giáo.	- Học sinh thảo luận nhóm - Đại diện nhóm lần lượt chia sẻ: Ví dụ: Nhóm chúng tôi rất thích hoạt động... của nhóm ... vì. Nhóm chúng tôi được học tập ở nhóm bạn điều rất hay là... - HS chuẩn bị bìa, kéo, bút và tiến hành làm bông hoa theo yêu cầu, ghi tên những đặc điểm của bản thân vào bông hoa.
4. Đánh giá-phát triển.	
- GV nêu yêu cầu và hướng dẫn học sinh về nhà cùng với người thân: nhớ lại các HĐTN chung của gia đình trong suốt một năm qua và dán, vẽ thêm hoa vào cây trái nghiệm của mình - Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà.	- Học sinh tiếp nhận thông tin và yêu cầu để về nhà ứng dụng. - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT HỌC:

.....

.....

Thứ Tư ngày 21 tháng 5 năm 2025

Tiếng Việt:

ÔN TẬP TIẾT 4

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Ôn tập về dấu câu, trạng ngữ, viết câu có sử dụng biện pháp nhân hoá.
- Góp phần hình thành và phát triển:
 - + Năng lực : năng lực ngôn ngữ, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề sáng tạo...
 - + Phẩm chất: chăm chỉ, trách nhiệm...

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Phiếu HT. Tranh minh họa nội dung bài học trong SGK. Các thiết bị phục vụ cho tiết dạy.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động:	
- GV tổ chức cho HS nghe 1 bài hát để khởi động bài học. - GV Nhận xét, tuyên dương. - GV giới thiệu vào bài mới.	- HS lắng nghe. - Học sinh thực hiện.
2. Luyện tập, thực hành	
Bài tập 3: Chọn dấu ngoặc kép, dấu hai chấm hoặc dấu gạch ngang thay cho bông hoa trong đoạn văn dưới đây. - GV mời HS đọc yêu cầu của bài. ? Bài yêu cầu gì? - GV mời HS làm việc cá nhân - GV yêu cầu HS nêu kết quả của mình	- 1 HS đọc yêu cầu bài tập 3. + HS làm bài vào vở. - HS trình bày kết quả của mình. <i>Trong cuốn sách “Những bức thư giải Nhất Việt Nam”, có nhiều bức thư xúc động về những chủ đề khác nhau như:</i> - <i>Thư gửi cho một người bạn để bạn hiểu về đất nước mình.</i> - <i>Thư gửi cho một người mà tôi ngưỡng mộ nhất.</i> - <i>Thư gửi cho một người bạn nhỏ không nhà.</i> - GV yêu cầu HS nhận xét bài bạn - GV nhận xét, tuyên dương chung.

Bài tập 4: Thêm trạng ngữ để bổ sung ý nghĩa về thời gian, địa điểm hoặc mục đích, nguyên nhân,...cho các câu. - GV mời HS đọc yêu cầu của bài. ? Bài yêu cầu gì? - GV cho HS thảo luận theo nhóm 4 ? Trạng ngữ mà em xác định đó là loại trạng ngữ gì? - GV mời đại diện nhóm chia sẻ kết quả - GV yêu cầu HS nhận xét bài bạn - GV nhận xét, tuyên dương chung.	- 1 HS đọc yêu cầu bài tập 3. - HS trả lời - HS thảo luận theo nhóm 4 - HS thảo luận và trả lời - Đại diện nhóm chia sẻ kết quả + để giải trí, tối qua, chúng tôi đi xem phim “Vua sư tử” (TN chỉ mục đích + thời gian) + Bên hiên nhà, mèo con đang nằm sưởi nắng. (TN chỉ địa điểm) + Buổi sáng, Nam nghe thấy tiếng chim hót ríu rần. (TN chỉ thời gian) - HS nhận xét bài, bổ sung. + HS lắng nghe, rút kinh nghiệm.
Bài tập 5: Dựa vào bài thơ “Giọt sương”, viết 3-5 câu, trong đó có sử dụng biện pháp nhân hóa - GV mời HS đọc yêu cầu của bài. ? Bài yêu cầu gì? - GV yêu cầu HS đọc bài thơ Giọt sương - GV đặt câu hỏi cho HS trả lời ? Em hiểu thế nào là biện pháp nhân hóa? - GV yêu cầu HS viết bài vào vở cá nhân - GV mời HS chia sẻ đoạn văn mình đã viết trước lớp. - GV yêu cầu HS nhận xét bài bạn - GV nhận xét, tuyên dương chung.	- 1 HS đọc yêu cầu bài tập 3. - HS trả lời + HS trả lời. - HS viết bài và vở - HS chú ý lắng nghe - HS nhận xét bài bạn khác nhận xét. + HS lắng nghe, rút kinh nghiệm.
4. Vận dụng trải nghiệm.	
- GV tổ chức vận dụng bằng trò chơi “Ai nhanh – Ai đúng”. + GV yêu cầu HS đặt câu có sử dụng trạng ngữ.	- HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.

+ Chia lớp thành 2 nhóm, của một số đại diện tham gia (nhất là những em còn yếu) + Yêu cầu các nhóm cùng nhau đặt câu có sử dụng trạng ngữ. Đội nào tìm được nhiều hơn sẽ thắng cuộc. - Nhận xét, tuyên dương. (có thể trao quà,..) - GV nhận xét tiết dạy. - Dặn dò bài về nhà.	- Các nhóm tham gia trò chơi vận dụng. - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm.
--	--

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT HỌC:

.....

.....

Tiếng Việt:

ÔN TẬP TIẾT 5

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Ôn luyện cách viết bài văn tả cây.
- Góp phần hình thành và phát triển:
 - + Năng lực : năng lực ngôn ngữ, giao tiếp và hợp tác, giải quyết vấn đề sáng tạo....
 - + Phẩm chất: chăm chỉ, trách nhiệm...

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Phiếu HT. Tranh minh họa nội dung bài học trong SGK. Các thiết bị phục vụ cho tiết dạy.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động:	
- GV cho HS nghe nhạc bài hát “Vườn cây của ba”. https://youtu.be/Smg4C7E5rc8\ ?Qua bài hát con thấy vườn cây của ba có những cây gì? - GV Nhận xét, tuyên dương. - GV dựa vào bài hát để khởi động vào bài mới.	- HS lắng nghe. - HS trả lời.
2. Luyện tập, thực hành	
Bài 1. Trao đổi với bạn về loài cây em yêu thích.	

- GV mời 1 HS đọc yêu cầu bài tập 1 ? Bài yêu cầu gì? - GV yêu cầu HS thảo luận theo nhóm bàn - GV có thể đưa gợi ý cho HS: ? Loại cây em thích là cây gì? ? Nó có đặc điểm như thế nào? ? Em thích nó ở điểm gì? - GV yêu cầu HS chia sẻ trước lớp. - GV yêu cầu HS nhận xét, bổ sung - GV nhận xét, bổ sung, tuyên dương.	- 1 HS đọc yêu cầu bài tập 1. - HS trả lời. - HS thảo luận nhóm bàn - HS chia sẻ phần thảo luận của nhóm mình. - HS nhận xét, bổ sung
Bài 2: Viết bài văn tả về loài cây có nhiều ở địa phương em - GV mời HS đọc yêu cầu của bài. ? Bài yêu cầu gì? - GV yêu cầu HS viết bài. - GV có thể hướng dẫn giúp đỡ HS còn yếu - GV nhận xét, tuyên dương chung.	- 1 HS đọc yêu cầu bài tập 2. - HS trả lời - HS viết bài vào vở + HS lắng nghe, rút kinh nghiệm.
Bài tập 3: Trao đổi bài làm với bạn để góp ý và chỉnh sửa bài cho nhau. - GV mời HS đọc yêu cầu của bài. ? Bài tập yêu cầu gì? - GV yêu cầu HS làm việc nhóm đôi - GV mời HS chia sẻ bài trước lớp. - GV thu vở nhận xét một số bài, nhận xét, sửa sai và tuyên dương học sinh. - GV nhận xét, tuyên dương chung.	- 1 HS đọc yêu cầu bài tập 3. - HS trả lời - HS trao đổi bài với nhau - HS chia sẻ bài trước lớp + HS lắng nghe, rút kinh nghiệm.
4. Vận dụng trải nghiệm.	
- GV yêu cầu HS về nhà đọc cho người thân nghe về bài văn của mình hoặc có thể viết 1 bài văn về loài cây mà em yêu thích và đọc cho người thân nghe. - GV nhận xét tiết dạy. - Dặn dò bài về nhà.	- HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn. - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT HỌC:

.....

.....

Toán:

Bài 73: ÔN TẬP CHUNG (T1)

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Củng cố kiến thức về đọc, viết, sắp xếp thứ tự các số có nhiều chữ số, các phép tính với số có nhiều chữ số
- Giải các bài toán về tìm số trung bình cộng, bài toán liên quan đến hình học
- Góp phần hình thành và phát triển:
 - + Năng lực chung: Phát triển năng lực giải quyết vấn đề, giao tiếp hợp tác, phát triển năng lực lập luận toán học....
 - + Phẩm chất: Phát triển phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm....

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Phiếu HT. Các thiết bị phục vụ cho tiết dạy.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh															
1. Khởi động:																
- GV cho HS hát, vận động theo nhạc - GV Nhận xét, tuyên dương. - GV dẫn dắt vào bài mới	- HS hát, nhảy theo nhạc - HS lắng nghe.															
2. Luyện tập, thực hành																
Bài 1. (Làm cá nhân- trò chơi “Tôi là ai?”) - GV gọi HS nêu yêu cầu bài. Viết số, đọc số (theo mẫu). <table><tr><th>Số gồm có</th><th>Viết số</th><th>Đọc số</th></tr><tr><td>4 nghìn, 2 trăm, 5 chục và 6 đơn vị</td><td>4 256</td><td>bốn nghìn hai trăm năm mươi sáu</td></tr><tr><td>2 chục nghìn, 7 nghìn, 5 trăm, 4 chục và 4 đơn vị</td><td>?</td><td>?</td></tr><tr><td>8 chục nghìn, 5 trăm, 2 chục và 5 đơn vị</td><td>?</td><td>?</td></tr><tr><td>3 triệu, 2 trăm nghìn, 4 chục nghìn, 6 nghìn, 3 trăm và 4 đơn vị</td><td>?</td><td>?</td></tr></table> - GV chữa bài bằng trò chơi: “Tôi là ai?” - GV gọi 1 HS làm quản trò. - GV nhận xét, tuyên dương. Bài 2: Đặt tính rồi tính? (Làm việc cá nhân) - GV yêu cầu HS làm bài vào vở - GV soi chữa bài. Kết quả 2 667 + 3 825 = 6 492; 8 274 – 4 516 = 3 758; 34 x 14 = 4 536; 74 165 : 5 = 3 758 - Khi đặt tính cần lưu ý gì? - GV Nhận xét, tuyên dương.	Số gồm có	Viết số	Đọc số	4 nghìn, 2 trăm, 5 chục và 6 đơn vị	4 256	bốn nghìn hai trăm năm mươi sáu	2 chục nghìn, 7 nghìn, 5 trăm, 4 chục và 4 đơn vị	?	?	8 chục nghìn, 5 trăm, 2 chục và 5 đơn vị	?	?	3 triệu, 2 trăm nghìn, 4 chục nghìn, 6 nghìn, 3 trăm và 4 đơn vị	?	?	-1 HS nêu yêu cầu -Quản trò nêu câu hỏi: VD: Tôi gồm Tôi là ai? + Trả lời: Bạn là số tự nhiên... -HS viết số vào bảng con. - Quản trò gọi thêm 1 số bạn đọc lại số vừa ghi. - HS suy nghĩ làm vào vở. -HS nhận xét kết quả, cách đặt tính - HS trả lời
Số gồm có	Viết số	Đọc số														
4 nghìn, 2 trăm, 5 chục và 6 đơn vị	4 256	bốn nghìn hai trăm năm mươi sáu														
2 chục nghìn, 7 nghìn, 5 trăm, 4 chục và 4 đơn vị	?	?														
8 chục nghìn, 5 trăm, 2 chục và 5 đơn vị	?	?														
3 triệu, 2 trăm nghìn, 4 chục nghìn, 6 nghìn, 3 trăm và 4 đơn vị	?	?														

Bài 3: (Làm việc cá nhân) - GV gọi 1HS đọc yêu cầu: + Sắp xếp các số 3 142; 2413; 2 431; 3 421 a. Theo thứ tự từ bé đến lớn b. Theo thứ tự từ lớn đến bé. - GV yêu cầu HS suy nghĩ làm bài vào bảng con - GV nhận xét, chốt đáp án đúng a. 2 413, 2 431, 3 142, 3 421 b. 3 421, 3 142, 2 431, 2 413. - Đề sắp xếp đúng thứ tự các em cần làm gì? - GV nhận xét chung, tuyên dương. Bài 4. (Làm việc cá nhân) -GV gọi HS đọc bài toán + Trong ba ngày mỗi ngày cửa hàng bán được số mét vải lần lượt là: 45m, 38m, 52m. Hỏi trung bình mỗi ngày cửa hàng bán được bao nhiêu mét vải. - GV yêu cầu HS suy nghĩ làm vào vở - GV gọi HS chia sẻ bài làm. - Lớp đối chiếu, nhận xét: Bài giải Trung bình mỗi ngày cửa hàng bán được số mét vải là: $(45 + 38 + 52) : 3 = 45 \text{ (m)}$ Đáp số: 45 m vải - GV nhận xét tuyên dương. Bài 5. (Làm việc cá nhân) - GV gọi 1HS đọc bài toán. + Một mảnh đất hình chữ nhật có chiều rộng 15m, chiều dài gấp 2 lần chiều rộng. Tính chu vi và diện tích mảnh đất đó. - Bài toán cho biết gì? Hỏi gì? - GV cho HS suy nghĩ làm bài vào nháp. - GV cho HS soi, chữa bài - GV cho HS dưới lớp hỏi bạn cách làm. Dự kiến câu hỏi: + Vì sao tìm chiều dài bạn lấy 15×2? + Tính chu vi và diện tích bạn làm thế nào?	- HS đọc bài - HS suy nghĩ làm vào bảng con - HS trả lời: Cần so sánh các số. - HS đọc bài -HS suy nghĩ làm vào vở, 1HS làm bảng phụ. - HS đọc bài, nx bài của bạn. - Dự kiến câu hỏi chia sẻ: + Tìm trung bình mỗi ngày của hàng bán được bao nhiêu mét vải bạn làm thế nào? + Bài toán thuộc dạng toán gì? -1HS đọc bài. - HS nêu - HS làm vào nháp - 1HS mang bài lên trình bày kết quả, HS khác quan sát, nhận xét Bài giải Chiều dài mảnh đất là: $15 \times 2 = 30 \text{ (m)}$ Chu vi mảnh đất là: $(15 + 30) \times 2 = 90 \text{ (m)}$ Diện tích mảnh đất là $15 \times 30 = 450 \text{ (m}^2 \text{)}$
--	--

- GV nhận xét chốt kết quả đúng	Đáp số: 90 m, 450 m ²
3. Vận dụng trải nghiệm.	
- GV tổ chức cho Hs chơi trò chơi “Tiếp sức” để ôn lại kiến thức đã học. - Luật chơi: GV chia lớp làm 3 đội, mỗi đội cử 3 người lên chơi. GV đưa ra 3 câu hỏi, HS lần lượt lên bảng viết đáp án. Nhóm nào nhanh và đúng sẽ thắng cuộc. - Câu1: Viết số gồm 2 chục nghìn, 3 nghìn, 5 trăm, 1 chục. Câu 2: Tính chu vi của hình chữ nhật có chiều dài, chiều rộng lần lượt là 5cm, 2 cm. Câu 3: Viết số:một triệu hai trăm tám mươi một nghìn. - Nhận xét, tuyên dương.	- HS tham gia để vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT HỌC:

.....

.....

Công nghệ:

KIỂM TRA ĐỊNH KÌ CUỐI HKII

(Nội dung, hình thức kiểm tra đánh giá do tổ chuyên môn thống nhất)

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT HỌC:

.....

.....

Thứ Năm ngày 22 tháng 5 năm 2025

Tiếng Việt:

KIỂM TRA ĐỊNH KÌ CUỐI HKII

(Nội dung, hình thức kiểm tra đánh giá do tổ chuyên môn thống nhất)

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT HỌC:

.....

.....

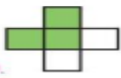
Toán:**Bài 73: ÔN TẬP CHUNG (T2)****I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

- Củng cố kiến thức về phân số, rút gọn phân số, các phép tính với phân số, tìm phân số của một số.
- Giải bài toán liên quan đến tìm hai số khi biết tổng và hiệu của hai số đó, bài toán liên quan đến phép tính phân số
- Góp phần hình thành và phát triển:
 - + Năng lực : Phát triển năng lực giải quyết vấn đề, giao tiếp hợp tác, phát triển năng lực lập luận toán học...
 - + Phẩm chất: Phát triển phẩm chất chăm chỉ, trách nhiệm...

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

- GV: Phiếu HT. Các thiết bị phục vụ cho tiết dạy.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động:	
- GV cho HS chơi trò chơi “ Ai tinh mắt” - GV đưa màn hình câu hỏi bài 1, HS quan sát trả lời nhanh. + Hình nào dưới đây đã tô màu $\frac{3}{5}$ hình đó? Chọn câu trả lời đúng. Hình nào dưới đây đã tô màu $\frac{3}{5}$ hình đó?  A.  B.  C.  D. - GV đưa thêm câu hỏi: + Hình nào tô màu $\frac{3}{4}$ hình đó? + Hình nào tô màu $\frac{3}{8}$ hình đó? - GV Nhận xét, tuyên dương. - GV dẫn dắt vào bài mới	- HS chơi trò chơi
2. Luyện tập, thực hành	
Bài 2. (Làm cá nhân) - GV gọi HS nêu yêu cầu bài. + Rút gọn các phân số: $\frac{15}{25}$ $\frac{15}{25}$; $\frac{24}{28}$ $\frac{24}{28}$; $\frac{18}{33}$ $\frac{18}{33}$; $\frac{12}{36}$ $\frac{12}{36}$ - GV yêu cầu HS làm bài	-1 HS nêu yêu cầu -HS làm vào nháp, 2HS làm bảng phụ. Kết quả: $\frac{15}{25} = \frac{3 \cdot 5}{5 \cdot 5} = \frac{3}{5}; \quad \frac{24}{28} = \frac{6}{7}$ $\frac{24}{28} = \frac{6}{7};$

- GV yêu cầu HS đổi bài KT trong nhóm đôi
- Muốn rút gọn phân số ta làm thế nào?
- GV nhận xét, tuyên dương.

Bài 3:(Làm việc cá nhân)

- GV gọi 1 HS đọc đề bài

+ Tính:

$$a. \frac{3}{5} \cdot \frac{3}{5} + \frac{7}{25} \cdot \frac{7}{25} \quad b. \frac{8}{11} \cdot \frac{8}{11} - \frac{19}{33} \cdot \frac{19}{33} \quad c. \frac{16}{21} \times \frac{3}{5} \quad d. \frac{14}{41} : \frac{7}{9} \quad e. \frac{14}{41} : \frac{7}{9}$$

- GV yêu cầu HS thực hiện vào vở
- GV soi chữa bài.

$$a) \frac{22}{25}; b) \frac{5}{33}; c) \frac{16}{35}; d) \frac{18}{41}$$

- Muốn cộng/trừ hai phân số khác mẫu số ta làm thế nào?
- Nêu cách nhân/ chia hai phân số?
- GV Nhận xét, tuyên dương.

Bài 4: (Làm việc cá nhân)

- GV gọi 1HS đọc bài toán.

+ Một nhóm gồm 30 bạn tham gia trải nghiệm giữ gìn môi trường. Trong đó số bạn nam hơn số bạn nữ là 4 bạn. Hỏi nhóm bạn đó có bao nhiêu bạn nam, bao nhiêu bạn nữ?

- GV yêu cầu HS suy nghĩ làm bài vào vở
- GV gọi HS chia sẻ bài làm.
- Lớp đối chiếu, nhận xét:

Bài giải

Số bạn nam có là:

$$(30 + 4) : 2 = 17 \text{ (bạn)}$$

Số bạn nữ có là:

$$30 - 17 = 13 \text{ (bạn)}$$

Đáp số: 17 bạn nam, 13 bạn nữ.

- GV nhận xét chung, tuyên dương.

Bài 5.(Làm việc cá nhân)

- GV gọi HS đọc bài toán

+ Một kho có 31 tấn và 5 tạ muối. Người ta chuyển muối từ kho lên miền núi 2 đợt. Đợt Một chuyển được $\frac{2}{5}$ số muối trong kho. Đợt 2 chuyển được $\frac{3}{7}$ số muối trong kho. Hỏi cả hai đợt đã chuyển được bao nhiêu tạ muối.?

$$\frac{18}{33} = \frac{6}{11} \cdot \frac{18}{33} = \frac{6}{11}; \quad \frac{12}{36} = \frac{1}{3}$$

$$\frac{12}{36} = \frac{1}{3}$$

- HS nhận xét kết quả.
- HS trả lời.

- HS nêu yêu cầu đề bài

- HS suy nghĩ làm vào vở.

-HS nhận xét kết quả, cách trình bày.

- HS trả lời

- HS đọc bài

- HS suy nghĩ làm vào vở

- HS đọc bài, nx bài của bạn.

- Dự kiến câu hỏi chia sẻ:

+ Tìm số bạn nam bạn làm thế nào?

+ Bài toán thuộc dạng toán gì?

- HS đọc bài

- GV đưa câu hỏi tìm hiểu đề bài: Bài toán cho biết gì? Hỏi gì? Em có nhận xét gì về đơn vị đo trong bài toán? Muốn tìm cả hai đợt chuyển được bao nhiêu tạ muối ta cần biết gì? - GV yêu cầu HS suy nghĩ làm vào vở - GV gọi HS chia sẻ bài làm. - Lớp đối chiếu, nhận xét: Bài giải Đổi: 31 tấn 5 tạ = 315 tạ Số muối đợt Một chuyển được là: $315 \times \frac{2}{5} = 126 \text{ (tạ)}$ Số muối đợt Hai chuyển được là: $315 \times \frac{3}{7} = 135 \text{ (tạ)}$ Số muối cả hai đợt chuyển được là: $126 + 135 = 261 \text{ (tạ)}$ Đáp số: 261 tạ muối. - GV nhận xét tuyên dương.	- HS trả lời -HS suy nghĩ làm vào vở, 1HS làm bảng phụ. - HS đọc bài, nx bài của bạn. - Dự kiến câu hỏi chia sẻ: + Tìm đợt Một chuyển được bao nhiêu muối bạn làm thế nào? + Vì sao tìm số muối chuyển đợt Hai bạn lấy $315 \times \frac{3}{7}$? + Bạn vận dụng kiến thức nào để làm bài? + Bạn nào có câu trả lời khác với câu trả lời của tổ?
3. Vận dụng trải nghiệm. - GV tổ chức cho Hs chơi trò chơi “Nhỏ cà rốt” để ôn lại kiến thức đã học. Câu 1: Phân số tối giản của 8/12 là A. 1/4 B. 2/3 C. 3/2 D. 12/8 Câu 2: Viết phân số thích hợp Hình dưới đây được tô màuhình đó  - Nhận xét, tuyên dương.	- HS tham gia ghi đáp án vào bảng con.

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT HỌC:

.....

.....

Giáo dục thể chất:

ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KÌ 2

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- GV nhận xét kết quả, ý thức, thái độ học của HS. Đánh giá quá trình học tập môn học trong cả năm học

Giáo viên: Đàm Thị Ngân

Trường TH&THCS Hoàng Hoa Thám

- HS nắm được kết quả học tập của mình, những ưu điểm cần phát huy, những nhược điểm cần khắc phục

*** Góp phần hình thành và phát triển:**

- Năng lực: Tự chủ và tự học; Giao tiếp và hợp tác; NL chăm sóc SK; NL vận động cơ bản.

- Phẩm chất: Đoàn kết, nghiêm túc, tích cực trong tập luyện và hoạt động tập thể.

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC:

+ Giáo viên chuẩn bị: Tranh ảnh, còi phục vụ trò chơi. Kết quả rèn luyện của HS

III.CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Nội dung	Lượng VD		Phương pháp, tổ chức và yêu cầu	
	T. gian	S. lần	Hoạt động GV	Hoạt động HS
I. Hoạt động khởi động: Nhận lớp Khởi động - Xoay các khớp cổ tay, cổ chân, vai, hông, gối,... - Trò chơi “ Lăn bóng qua lại” 	5 – 7’	2x8N	Gv nhận lớp, thăm hỏi sức khỏe học sinh phổ biến nội dung, yêu cầu giờ học - GV HD học sinh khởi động. 	- Đội hình nhận lớp - HS khởi động theo GV.
II. Nhận xét - Đánh giá quá trình học tập môn học của HS 	2 - 3’		- GV hướng dẫn chơi	- HS Chơi trò chơi. 
III.Hoạt động tiếp nối: - Thả lỏng cơ toàn thân. - Nhận xét, đánh giá chung của buổi học. Hướng dẫn HS Tự ôn ở nhà - Xuống lớp	16-18’	1 lần	- GV nhận xét kết quả, ý thức, thái độ học của hs. - Nêu kết quả đạt được của HS trong năm học 	- Đội hình tập trung
	4- 5’		- VN ôn lại bài và chuẩn bị bài sau.	- ĐH kết thúc

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT HỌC:

BUỔI CHIỀU:

Stem:

CHỦ ĐỀ SÁNG TẠO

Stem:

CHỦ ĐỀ SÁNG TẠO

Thứ Sáu ngày 23 tháng 5 năm 2025

Toán:

KIỂM TRA ĐỊNH KÌ CUỐI HKII

(Nội dung, hình thức kiểm tra đánh giá do tổ chuyên môn thống nhất)

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT HỌC:

Lịch sử & Địa lí:

KIỂM TRA ĐỊNH KÌ CUỐI HKII

(Nội dung, hình thức kiểm tra đánh giá do tổ chuyên môn thống nhất)

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT HỌC:

Đạo đức:

ÔN TẬP VÀ ĐÁNH GIÁ CUỐI HỌC KÌ II

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Học sinh củng cố các chuẩn mực hành vi đạo đức đã học cuối học kì II qua 2 bài học: Quý trọng đồng tiền; Quyền và bổn phận của trẻ em.
- Có kĩ năng lựa chọn và thực hiện các hành vi đạo đức ứng xử phù hợp, chuẩn mực trong các tình huống đơn giản trong thực tế cuộc sống.
- Góp phần hình thành và phát triển:
 - + Năng lực: Năng lực tự chủ, tự học, Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo, Năng lực giao tiếp và hợp tác...
 - + Phẩm chất: Phẩm chất nhân ái, Phẩm chất chăm chỉ, Phẩm chất trách nhiệm...

II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC :

- GV: Phiếu HT. Tranh minh họa nội dung bài học trong SGK. Các thiết bị phục vụ cho tiết dạy.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động:	
- GV tổ chức múa hát bài “Trái đất này là của chúng mình?” để khởi động bài học. + GV Cùng trao đổi với HS về nội dung bài hát - GV nhận xét, tuyên dương và dẫn dắt vào bài mới.	- Một số HS lên trước lớp thực hiện. Cả lớp cùng múa hát theo nhịp đều bài hát. - HS chia sẻ về những người bạn thân thiết - HS lắng nghe.
2. Luyện tập, thực hành	
* Bài tổ ý kiến - GV chiếu yêu cầu bài - YC hs đọc đề bài Bài 1. Em đồng tình hay không đồng tình với việc làm nào dưới đây? Vì sao? a. Thấy một chiếc bút màu sắp gãy, Hoa liền mạnh tay làm hỏng để mẹ mua cho hộp bút màu mới. b. Nam không chú ý đến tờ 1 000 đồng vì cho rằng nó không có giá trị. c. Thấy chiếc cặp đẹp, Ngọc nằng nặc đòi mẹ mua cho bằng được, mặc dù chiếc cặp ở nhà vẫn còn dùng tốt. d. Hùng cân nhắc rất kĩ việc sử dụng tiền tiết kiệm để mua đồ chơi.	- 1 HS đọc yêu cầu bài. - HS làm việc cá nhân + Không đồng ý. Vì chưa hỏng mà Hoa đã cố tình làm hỏng để mẹ mua bút mới. Đồ dùng vẫn dùng được phải nên tiết kiệm bảo vệ chúng. + Không đồng ý. Vì mỗi tờ tiền có giá trị khác nhau. Giá trị bao nhiêu thì cũng phải bảo vệ giữ gìn,.. + Không đồng ý. Vì cặp ở nhà vẫn dùng tốt... + Đồng ý. Không được dùng tiền bừa bãi không có mục đích.

e. Biết hoàn cảnh gia đình khó khăn, Lan nói với mẹ: “Mặc lại quần áo cũ vẫn được mẹ ạ”. g. Hoa xếp ngay ngắn những tờ tiền mẹ cho và trân trọng nó vì đây là công sức lao động vất vả của mẹ. - GV chiếu tình huống trên màn hình, tổ chức cho HS giơ bông hoa thể hiện ý kiến. - Giáo viên nhận xét, kết luận: Chúng ta phải quý trọng đồng tiền bởi vì tiền do công sức và trí tuệ của con người tạo ra nó. Chúng ta phải biết bảo quản, giữ gìn quý trọng, sử dụng nó hợp lý. - GV kết luận: Quyền trẻ em là tất cả những gì trẻ em cần có để được sống và lớn lên an toàn, khỏe mạnh. Bên cạnh quyền đó trẻ em còn có bổn phận và trách nhiệm thực hiện những việc phù hợp với lứa tuổi.	+ Đồng ý. Bạn Lan biết thương bố mẹ, quý trọng đồ vật của mình. + Đồng ý. Vì bạn Hoa biết quý trọng những đồng tiền. - HS giơ đáp án, giải thích lí do. - HS trả lời câu hỏi theo hiểu biết của mình - Cả lớp nhận xét, bổ sung. - HS lắng nghe, rút kinh nghiệm.
* Xử lý tình huống Trò chơi “Phóng viên” - Tổ chức cho HS tham gia trò chơi “Phóng viên”: HS đóng vai phóng viên báo đến phỏng vấn về kiến thức quyền và bổn phận trẻ em của các bạn trong lớp, chia sẻ về những tình bạn đẹp, kỉ niệm đẹp với bạn,... - Bạn nào có nhiều câu hỏi/ câu trả lời hay sẽ nhận phần thưởng của BTC. - YC HS thực hiện. - Mời hs trình bày kết quả - GV nhận xét, tuyên dương, khen ngợi các HS có các ý kiến và đóng vai hay. Kết luận: Mỗi chúng ta cần thực hiện tốt những quyền và bổn phận của mình. - GV nhận xét, tuyên dương.	- HS lắng nghe hướng dẫn - HS tham gia chơi - HS khác nhận xét, bổ sung. - Lắng nghe
3. Vận dụng trải nghiệm.	
- Yêu cầu HS hát, đọc thơ hoặc kể chuyện về nội dung quý trọng đồng tiền, hoặc	- HS thực hiện theo yêu cầu, trình bày trước lớp.

thông điệp về quyền và bổn phận của trẻ em. - GV nhận xét, tuyên dương những HS xuất sắc nhất. - GV nhận xét tiết học. Dặn dò về nhà.	- Lớp nhận xét, bổ sung. - HS lắng nghe.
---	---

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT HỌC:

.....

.....

Hoạt động trải nghiệm:

SINH HOẠT LỚP:

CHỦ ĐỀ: CHIA SẺ YÊU THƯƠNG

I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:

- Học sinh đề xuất ý tưởng cho việc tham gia tổ chức buổi họp cho mẹ học sinh cuối năm, tạo điều kiện kết nối gia đình và nhà trường.
- Tạo cảm xúc tích cực đối với các cuộc họp cha mẹ HS nói chung.
- Đánh giá kết quả hoạt động trong tuần, đề ra kế hoạch hoạt động tuần tới.
- Góp phần hình thành và phát triển:
 - + Năng lực: Năng lực tự chủ, tự học, Năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo, Năng lực giao tiếp và hợp tác....
 - + Phẩm chất: Phẩm chất nhân ái, Phẩm chất chăm chỉ, Phẩm chất trách nhiệm...

II. CHUẨN BỊ

- GV: Sổ theo dõi HS. Các thiết bị phục vụ cho tiết dạy.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU:

Hoạt động của giáo viên	Hoạt động của học sinh
1. Khởi động:	
- GV cho học sinh Thể hiện một khả năng của em trước lớp. Gọi ý: hát, kể chuyện, biểu diễn võ thuật,...để khởi động bài học. + GV nêu câu hỏi: để học sinh cảm nhận khả năng của mình ? + Mời học sinh trình bày. - GV Nhận xét, tuyên dương.	- HS lắng nghe. - HS trả lời: bài hát nói về em bé chăm chỉ giúp bà quét nhà - HS lắng nghe.

- GV dẫn dắt vào bài mới.	
2. Báo cáo tổng kết tuần:	
* Hoạt động 1: Đánh giá kết quả cuối tuần. (Làm việc theo tổ) - GV mời lớp trưởng điều hành phần sinh hoạt cuối tuần: Đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần. - Lớp trưởng lên điều hành nội dung sinh hoạt: Mời các tổ thảo luận, tự đánh giá kết quả kết quả hoạt động trong tuần: + Sinh hoạt nền nếp. + Thi đua của đội cờ đỏ tổ chức. + Kết quả hoạt động các phong trào. + Một số nội dung phát sinh trong tuần... - Lớp trưởng mời Tổ trưởng các tổ báo cáo. - Lớp trưởng tổng hợp kết quả và mời giáo viên chủ nhiệm nhận xét chung. - GV nhận xét chung, tuyên dương. (Có thể khen, thưởng,...tuỳ vào kết quả trong tuần) * Hoạt động 2: Kế hoạch tuần tới. (Làm việc nhóm 4 hoặc theo tổ) - GV yêu cầu lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới. Yêu cầu các nhóm (tổ) thảo luận, nhận xét, bổ sung các nội dung trong kế hoạch. + Thực hiện nền nếp trong tuần. + Thi đua học tập tốt theo chấm điểm của đội cờ đỏ. + Thực hiện các hoạt động các phong trào. - Lớp trưởng báo cáo kết quả thảo luận kế hoạch và mời GV nhận xét, góp ý. - GV nhận xét chung, thống nhất, và biểu quyết hành động.	- Lớp trưởng lên điều hành phần sinh hoạt cuối tuần: Đánh giá kết quả hoạt động cuối tuần. - Mời các nhóm thảo luận, tự đánh giá kết quả kết quả hoạt động trong tuần. - Các tổ trưởng lần lượt báo cáo kết quả hoạt động cuối tuần. - Lắng nghe rút kinh nghiệm. - 1 HS nêu lại nội dung. - Lớp Trưởng (hoặc lớp phó học tập) triển khai kế hoạch hoạt động tuần tới. - HS thảo luận nhóm 4 hoặc tổ: Xem xét các nội dung trong tuần tới, bổ sung nếu cần. - Một số nhóm nhận xét, bổ sung. - Cả lớp biểu quyết hành động bằng giơ tay.
3. Sinh hoạt chủ đề.	

Hoạt động 3: Đề xuất ý tưởng cho buổi họp cha mẹ học sinh cuối năm (Làm việc nhóm)

- GV đề nghị HS đưa ra các ý tưởng về buổi họp phụ huynh cuối năm sao cho ấm áp và tình cảm
- GV đề nghị các nhóm ghi lại ý tưởng vào tấm bìa
- Mời các nhóm dán các tấm bìa lên bảng để cả lớp cùng thảo luận và đưa ra ý tưởng phù hợp nhất
- + Trang trí bảng lớp
- + Vệ sinh lớp, đồ dùng trong lớp xếp gọn gàng ngăn nắp
- + Trang trí không gian lớp học
- + Viết trang trí giấy mời
- + Thông điệp ở các chỗ ngồi.
- + Nước uống,...
- GV mời cả lớp nhận xét.
- GV giải thích thêm ý nghĩa của những ý tưởng cả HS
- GV nhận xét chung, tuyên dương khả năng quan sát tinh tế của các nhóm.
- GV nói thêm: Cùng nhau chuẩn bị cho buổi họp phụ huynh là một trải nghiệm hạnh phúc, để kết nối thầy cô, HS và gia đình thêm gắn kết hơn.

- HS lắng nghe yêu cầu

- HS thảo luận nhóm ghi lại các ý tưởng



- Các nhóm dán tấm bìa lên bảng lớp

- Cả lớp nhận xét về ý tưởng của các nhóm bạn.

- Lắng nghe, rút kinh nghiệm.

5. Vận dụng trải nghiệm.

- GV nêu yêu cầu và hướng dẫn học sinh về nhà cùng với người thân:
- + Lập kế hoạch trải nghiệm cho mùa hè theo gợi ý.
- Nhận xét sau tiết dạy, dặn dò về nhà.

- Học sinh tiếp nhận thông tin và yêu cầu để về nhà ứng dụng với các thành viên trong gia đình.

- HS lắng nghe, rút kinh nghiệm

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT HỌC:

BUỔI CHIỀU:

Khoa học:

IV. ĐIỀU CHỈNH SAU TIẾT HỌC:

.....

.....

Ký duyệt:

Giáo viên thực hiện: